

PHỤ LỤC 1: KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU XỬ LÝ LẤN, CHIẾM ĐẤT ĐẠI
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /4/2024 của UBND huyện Tuy Phước

(Đơn vị tính: Trường hợp)

TT	Địa bàn cấp xã	Chỉ tiêu “xử lý lấn, chiếm đất đai” theo Kế hoạch UBND huyện giao năm 2024	Đã xử lý			Còn lại chưa xử lý		Ghi chú
			Tính đến hết Quý I	Kết quả tháng 4	Tính đến hết tháng 4	Tổng số (tính đến hết Quý I)	Tính đến hết tháng 4	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)+(5)	(7)=(3)-(4)	(8)=(3)-(6)	(12)
1	Xã Phước Thắng	13	20	0	20			01 trường hợp tháo dỡ; 03 trường hợp tiếp tục thực hiện Văn bản của huyện và 16 trường hợp thống nhất chủ trương thực hiện nghĩa vụ tài chính.
2	Thị trấn Tuy Phước	10	163	28	191			113 trường hợp cho tạm tồn tại xử lý sau; 27 trường hợp buộc tháo dỡ và 57 trường hợp thống nhất chủ trương thực hiện nghĩa vụ tài chính.
3	Xã Phước Hiệp	123	0	70	70			11 trường hợp cho tạm tồn tại và 59 trường hợp thống nhất chủ trương thực hiện nghĩa vụ tài chính.
4	Thị trấn Diêu Trì	115	0	18	18			10 trường hợp cho tạm tồn tại xử lý sau và 08 trường hợp thống nhất chủ trương thực hiện nghĩa vụ tài chính.
5	Xã Phước An	37	0	0	0			
6	Xã Phước Thành	135	0	0	0			
7	Xã Phước Nghĩa	74	0	81	81			Tổ công tác đang hợp xét
8	Xã Phước Hưng	10	0	0	0			

TT	Địa bàn cấp xã	Chỉ tiêu “xử lý lần, chiếm đất đai” theo Kế hoạch UBND huyện giao năm 2024	Đã xử lý			Còn lại chưa xử lý		Ghi chú
			Tính đến hết Quý I	Kết quả tháng 4	Tính đến hết tháng 4	Tổng số (tính đến hết Quý I)	Tính đến hết tháng 4	
9	Xã Phước Quang	113	0	0	0			
10	Xã Phước Hoà	19	0	0	0			
11	Xã Phước Sơn	114	0	0	0			
12	Xã Phước Thuận	211	0	0	0			
13	Xã Phước Lộc	13	0	22	22			Tổ công tác đang họp xét
	<i>Toàn huyện</i>	987	183	219	402	804	585	